

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VĨNH YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 08/2021/HS-ST
Ngày 22 tháng 01 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Vân- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Tuyết Nhung- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2021/TLST- HS ngày 11/01/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2021/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Đặng Thị Hoài T , sinh ngày 13/8/1976; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu tập thể Viện điều tra quy hoạch rừng, xã Vĩnh Quỳnh, H ện Thanh Trì, thành phố Hà Nội; chỗ ở hiện nay: Khu hành chính 8, phố An Sơn, phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Bán vé xổ số; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Quang H con bà Trần Thị T; có chồng Đặng Trường T và có 02 con, lớn sinh năm 2000; nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/12/2020 đến ngày 19/12/2020 được thay đổi biện pháp tạm giữ sang biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Kim N , sinh năm 2003; địa chỉ: Thôn Trại Mái, xã Bồ Lý, H ện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

Anh Thạch Quốc H , sinh năm 2000; địa chỉ: Tổ dân phố Vĩnh Thịnh Đông, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 16/12/2020, Đặng Thị Hoài T làm đại lý bán vé xổ số của công ty TNHH Một thành viên Xổ số kiến thiết Vĩnh Phúc đang

ngồi bán vé xổ số ở khu vực vỉa hè đường Nguyễn Trãi Tộc phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc thì có Thạch Quốc H và Nguyễn Kim N đến đặt vấn đề đánh bạc được T a bằng tiền dưới hình thức ghi số lô, số đề với T, T đồng ý. Trước khi ghi số lô, số đề T thỏa thuận với H và N giá 01 điểm lô là 23.000,đ, nếu H và N trúng, T phải trả 01 điểm lô tương ứng với 80.000,đ và cứ 1.000,đ tiền đề nếu trúng thì sẽ được hưởng 70.000,đ. Căn cứ để xác định trúng thưởng số lô là đối chiếu với hai số cuối của các giải từ giải đặc biệt đến giải bảy và trúng thưởng số đề là trùng với hai số cuối giải đặc biệt của kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày vào lúc 18 giờ 15 phút. Nếu không ai trúng số lô, số đề thì T được hưởng số tiền H và N đã trả cho T. Tại đây, T ghi cho N các số lô 17, 23 mỗi số 50 điểm (tổng là 100 điểm lô, tương ứng với 100 điểm x 23.000,đ = 2.300.000,đ) và các số đề: 12, 21 mỗi số là 100.000,đ (tổng là 200.000,đ) tổng số tiền N phải trả cho T là 2.500.000,đ, sau đó N đưa cho T số tiền 2.500.000,đ, T cầm tiền rồi ghi các số lô, số đề N vừa mua vào một mảnh giấy nhỏ rồi đưa cho N, đồng thời T cũng ghi lại các số lô, số đề vừa bán cho N vào mặt sau một tờ giấy A4 (mặt trước có chữ bảng kê dự thưởng xổ số lô tô) để lưu lại so sánh kết quả. Khi bán số lô, số đề trái phép cho N xong thì T tiếp tục ghi cho H các số lô 30, 27, 69 mỗi số 40 điểm (tổng là 120 điểm lô, tương ứng với 120 điểm x 23.000,đ = 2.760.000,đ) và các số đề: 12, 21 mỗi số 50.000,đ (tổng là 100.000,đ) tổng số tiền H phải trả cho T là 2.860.000,đ, sau đó H đưa cho T số tiền 2.860.000,đ, T cầm tiền rồi ghi các số lô, số đề H vừa mua vào một mảnh giấy nhỏ rồi đưa cho H, đồng thời T cũng ghi lại các số lô, số đề vừa bán cho H vào mảnh giấy A4 vừa ghi các số lô, số đề cho N trước đó để lưu lại so sánh kết quả thì đúng lúc này Cơ quan điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên phát hiện bắt quả tang, T giữ các vật chứng gồm: T giữ trên mặt bàn T đang ngồi số tiền 5.360.000,đ là tiền T vừa bán số lô, số đề trái phép cho N và H mà có; T giữ trên người N và H mỗi người 01 mảnh giấy có ghi các số lô, số đề mà T vừa ghi cho N và H; 01 tờ giấy A4 mặt trước có chữ bảng kê dự thưởng xổ số lô tô, mặt sau có ghi nội dung các số lô, số đề T vừa ghi cho N và H; 01 bàn gỗ; 02 ghế nhựa màu xanh và 01 bút bi xanh

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 11/QĐ-VKSTP.VY ngày 11/01/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố Đặng Thị Hoài T về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn đã nêu trên.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã phân tích đánh giá tính chất, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đặng Thị Hoài T phạm tội “*Đánh bạc*”. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm

2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt; bị cáo Đặng Thị Hoài T từ 09 tháng đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng. Phạt bị cáo từ 10 triệu đến 15 triệu đồng để sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch T, sung công quỹ nhà nước số tiền 5.360.000,đ là tiền bị cáo phạm sử dụng đánh bạc. Tịch T tiêu hủy 01 bàn gỗ; 02 ghế nhựa màu xanh và 01 bút bi xanh là công cụ sử dụng vào việc phạm tội.

Bị cáo không bào chữa, tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thừa nhận Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội. Lời khai nhận tội của bị cáo là khách quan, phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng T giữ và các tài liệu, chứng cứ khác được T thập trong quá trình điều tra. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 16/12/2020, Đặng Thị Hoài T ngồi bán vé xổ số ở khu vực vỉa hè đường Nguyễn Trãi thuộc phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, bị Tổ công tác Công an tỉnh Vĩnh Phúc làm nhiệm vụ, phát hiện bắt quả tang T có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề với anh Nguyễn Kim N với số tiền 2.500.000,đ và anh Thạch Quốc H số tiền 2.860.000,đ. Tổng số tiền Đặng Thị Hoài T sử dụng vào việc đánh bạc là 5.360.000,đ, số tiền T giữ 5.360.000,đ và toàn bộ vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đặng Thị Hoài T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự có mức hình phạt tù đến 03 năm.

[2] Xét tính chất của vụ án tuy ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa: “Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình”, “Bị cáo phạm tội lần đầu T ộc trường hợp ít nghiêm trọng”, bị cáo có “Ông nội là Liệt sĩ” nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Trước khi phạm tội bị cáo là người có

nhân thân tốt vì chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, nên có thể cho bị cáo mức án tù nhưng cho hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa cũng có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000,đ đến 50.000.000,đ. Do đó cần phạt bị cáo số tiền 10.000.000,đ để sung quỹ Nhà nước.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Đối với những người liên quan đến vụ án: Anh Thạch Quốc H và anh Nguyễn Kim N là người đánh bạc với T bằng hình thức mua số lô, số đề của T với tổng số tiền là 5.360.000,đ (N là 2.500.000,đ, H là 2.860.000,đ). Quá trình điều tra xác định H và N chưa có tiền án tiền sự về hành vi đánh bạc, nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với N và H là phù hợp.

[6] Về vật chứng:

- Số tiền 5.360.000,đ T giữ của bị cáo T, quá trình điều tra xác định là tiền T có được từ việc ghi số lô, số đề với của H và N, nên cần tịch T, sung Ngân sách Nhà nước.

- 01 bàn gỗ, 02 ghế nhựa màu xanh và 01 bút bi xanh bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch T tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt; bị cáo Đặng Thị Hoài T 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Đánh bạc”. Giao bị cáo Đặng Thị Hoài T cho Ủy ban nhân dân phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 phạt bị cáo Đặng Thị Hoài T 10.000.000,đ (mười triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

Trong thời gian thử thách của án treo, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch T, sung công quỹ nhà nước số tiền 5.360.000,đ (Năm triệu ba trăm sáu mươi ngàn đồng) là tiền bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Tịch T tiêu hủy 01 bàn gỗ; 02 ghế nhựa màu xanh và 01 bút bi xanh do bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội. (Đặc điểm tang vật như biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/01/2021)

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức T án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Đặng Thị Hoài T phải chịu 200.000,đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T án thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND TP Vĩnh Yên;
- Chi cục THADS TP Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- UBND phường Đồng Đa, tp Vĩnh Yên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

Phan Thị Lý